

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
Công trình: NÂNG CẤP TUYẾN ĐƯỜNG TỪ ĐT.636
ĐẾN GIÁP ĐT.631, HUYỆN TUY PHƯỚC**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 17/05/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước do Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường lập, đã được Sở Giao thông vận tải Bình Định thẩm định tại Văn bản số 643/SGTVT-GT ngày 06/05/2022 và Công ty TNHH Xây dựng và Môi trường Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 31/2022/C.TY-NP-KQTT ngày 04/06/2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện tại Tờ trình số 365/TTr-BQL ngày 09/06/2022 & của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 276/TTr-PTCKH ngày 09/06/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: **Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước**, với các nội dung như sau:

1. Người phê duyệt: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

2. Tên hạng mục: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước.

3. Tên công trình: Nâng cấp tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước.

4. Loại, cấp công trình: công trình giao thông đường bộ; cấp III.

5. Địa điểm xây dựng: xã Phước Hòa và Phước Thắng, huyện Tuy Phước.

6. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường.

7. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường.

8. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Môi trường Nam Phương.

9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật:

9.1. Xây dựng nền, mặt đường:

- Cấp đường: Thiết kế đạt cấp VI đồng bằng theo TCVN 4054-2005.

- Chiều dài đoạn tuyến : $L = 2,0\text{km}$.

- Bề rộng nền đường : $B_n = 9,0\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường : $B_m = 7,0\text{m}$.

- Bề rộng lề đường : $B_l = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$.

- Kết cấu nền đường: Theo nền đường hiện trạng mở rộng hai bên tuyến bằng đất chọn lọc, đầm chặt K95. Mái taluy nền đào: $m = 1,0$. Mái taluy nền đắp: $m = 1,5$.

- Kết cấu mặt đường:

+ Mặt BTXM hiện trạng + phần mở rộng: Lót giấy dầu, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 22cm, tưới nhựa dính bám + thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

+ Mặt BTXM hiện trạng tận dụng: Tưới nhựa dính bám, bù vênh + thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

- Kết cấu lề đường và gia cố mái:

+ Lề đường đắp đất CPĐ đầm chặt K95.

+ Gia cố lề đường bằng lót giấy dầu, trên là lớp BTXM đá 2x4 M250 dày 22cm.

+ Gia cố mái bằng lót bạt nhựa, trên là lớp BTXM đá 2x4 M200 dày 15cm.

9.2. Xây dựng hệ thống thoát nước:

a. Hệ thống thoát nước dọc:

- Thiết kế rãnh dọc bằng BTCT rộng 64cm, bên trên đây đan BTCT. Chiều dài rãnh xây dựng mới $L = 1.581\text{m}$.

- Xây dựng hệ thống cống BTLT D100 với chiều dài $L = 45\text{m}$, cống BTLT D80 với chiều dài $L = 120\text{m}$.

b. Hệ thống thoát nước ngang:

- Cống thoát nước ngang: Cống tròn sử dụng ống cống BTLT đúc sẵn; cống vuông bằng BTCT. Khẩu độ từng vị trí theo tính toán (đối với cống thiết kế mới) có 02 vị trí và cống hiện trạng tận dụng chỉ thiết kế nối dài có 01 vị trí.

- Cầu, cống bản hộp: Xây dựng mới 02 cống bản 1m và 01 cống bản 0,8m; 01 cống bản hộp 4m bị hư hỏng xuống cấp và 1 cống bản hộp 2x4m (thay thế cầu bản $L = 7,4\text{m}$) bị hư hỏng xuống cấp. Xây dựng mới 02 vị trí cống bản hộp 3x6m (nâng 02 vị trí đường tràn hiện trạng).

- Cầu lớn: cụ thể các vị trí cầu trên tuyến như sau:

+ Cầu Hòa Thắng: dài $L = 8 \times 6\text{m} = 48\text{m}$, khổ cầu $B = 5,5\text{m} + 2 \times 0,25\text{m} = 6,0\text{m}$. Cầu mới được đầu tư xây dựng nên kết cấu còn tốt, đủ khẩu độ thoát nước, nên giữ nguyên hiện trạng.

+ Cầu Búng: dài $L = 2 \times 18\text{m} = 36\text{m}$, khổ cầu $B = 4,5\text{m} \times 2 + 0,25\text{m} = 5,0\text{m}$. Cầu có kết cấu còn tốt, đủ khẩu độ thoát nước, nên giữ nguyên hiện trạng. Chỉ sửa chữa thay thế khe co giãn bị hư hỏng bằng kết cấu khe ray.

9.3. Di dời đường ống cấp nước:

Xây dựng mới đường ống cấp nước HDPE D200 dài $L = 1.700\text{m}$. Vật liệu là ống HDPE 200x9,6mm, và HDPE 63x3mm, lắp đặt bằng phương pháp hàn.

9.4. Phần công trình phòng hộ, an toàn giao thông:

Các thiết bị phòng hộ và ATGT được thiết kế theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

10. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: 35 năm.

11. Giá trị dự toán xây dựng: 29.897.659.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	21.680.713.000 đồng;
- Chi phí QLDA:	406.651.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.386.246.000 đồng;
- Chi phí khác:	130.544.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	5.708.426.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	585.079.000 đồng.

12. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: theo hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở do Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường lập, đã được

Sở Giao thông vận tải Bình Định thẩm định tại Văn bản số 643/SGTVT-GT ngày 06/05/2022 và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Môi trường Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 31/2022/C.TY-NP-KQTT ngày 04/06/2022.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện: năm 2021 - 2023.

16. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hòa, Chủ tịch UBND xã Phước Thắng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (10);
- Lưu VT.K₃. T16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân